

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 14-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc.

Ông Trần Minh Kha.

- Thư ký phiên tòa: Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Chí Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Thị Nh, sinh năm 1978 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: ấp Bàu Tràm L, xã Tiên T, huyện Bến C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 04/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn H, sinh năm 1953 và bà Trần Thị L, sinh năm 1954; chồng: Nguyễn Văn S, chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn; con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/02/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp 1, xã Phong P, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị Nh chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Thành Đ, sau một thời gian thì ông Đ không sống chung với Đặng Thị Nh nữa, ông Đ và Đặng Thị Nh cũng không gửi đơn đến Tòa án để giải quyết không công nhận vợ chồng, ông Đ quen và có tình cảm với bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1981, ngụ ấp 1, xã Phong P, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh nên Nh ghen tức về mối quan hệ giữa T và Đ. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/11/2019, Đặng Thị Nh chuẩn bị 01 cây dao bằng kim loại dài 21,5 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 2cm trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, rộng 1,8cm, mũi nhọn, điều khiển xe mô tô biển số 62K1-075.21 từ nơi Nh làm vườn thuộc ấp 5, xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An đến nhà mẹ ruột anh Đ là bà Cao Thị T thuộc ấp Bàu Tràm Lớn, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để tìm ông Đ. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Nh đến nhà bà T thì không gặp ông Đ và bà T, Nh đi vào nhà tắm nhà bà T lấy bộ đồ thun gồm quần, áo của T và đi đến nhà ông Nguyễn Ngọc T, ngụ ấp Bàu Tràm Lớn, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để tìm ông Đ. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Nh đến nhà ông T nhìn thấy ông Đ đang ngồi uống rượu cùng với ông T và bà T. Khi đến, Nh nói với T “Tao đã cảnh báo nhiều lần” và cầm cây dao trên tay phải đâm 01 cái trúng vào bụng phía bên trái bà T gây thương tích. Ông Đ sợ Nh tiếp tục đâm gây thương tích cho bà T nên ông Đ cầm đoạn cây gỗ đánh 02 cái trúng vào nón bảo hiểm và tay trái Nh làm rơi cây dao xuống đất. Cùng lúc này, Nguyễn Thị Kiều Oa đến cùng với ông Đ đưa bà T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, đến 12/11/2019 thì bà T xuất viện. Ngày 20/12/2019, bà Nguyễn Thị Hồng T có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Đặng Thị Nh.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 02/2020/TgT ngày 13/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hồng T do thương tích gây nên hiện tại là: 18%, cụ thể:

+ 01 vết sẹo vùng bụng trái, kích thước 2 x 0,3 cm lành tốt có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%.

+ 01 vết sẹo mổ vùng giữa bụng từ trên đến rốn, kích thước 12 x 0,3 cm lành tốt; 01 vết sẹo mổ dẫn lưu vùng hố chậu phải, kích thước 2 x 0,2 cm lành

tốt và phẫu thuật thăm dò ổ bụng đơn thuần không can thiệp vào các cơ quan phủ tạng có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15%.

+ Gãy xương sườn X trái, can tốt có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 02%.

Công văn số 137/BVĐK ngày 09/3/2020 của Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh trả lời:

+ Vết gãy xương sườn trái do dao đâm cắt đầu sườn số 10.

+ Chỉ định cắt ruột thừa không do vết thương hở thành bụng dẫn đến phải mổ. Đây là trường hợp mổ ruột thừa dự phòng hay còn gọi là mổ ruột thừa cơ hội.

Công văn số 44/CV-TTPY ngày 16/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Có cắt ruột thừa hay không cắt ruột thừa trong trường hợp này thì phần trăm tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1981, ngụ ấp 1, xã Phong P, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh vẫn không thay đổi theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 02/2020/TgT ngày 13/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh.

Vật chứng: 01cây dao dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 2cm trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, rộng 1,8cm, mũi nhọn.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình của Đặng Thị Nh đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 26.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Hồng T xong. Bà T có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Thị Nh và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi ông Nguyễn Thành Đ dùng cây đánh Đặng Thị Nh gây thương tích, Đặng Thị Nh từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT - VKSBC ngày 07 tháng 4 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Đặng Thị Nh về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đặng Thị Nh về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Nh phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều

134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị Nh từ 15 đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận bị cáo Nh tác động gia đình đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà T số tiền 26.000.000 đồng xong, bà T không yêu cầu gì thêm. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nh thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị hại là bà T vắng mặt nhưng trong lời khai trình bày: Giữa bà và bị cáo Nh chưa lần nào xảy ra mâu thuẫn, do hiểu nhầm nhất thời nóng giận, ghen tuông không kiểm chế bản thân nên bị cáo Nh đã thực hiện hành vi phạm tội, sau sự việc bị cáo đã hối hận, bồi thường thiệt hại số tiền 26.000.000 đồng, bà đã nhận xong không yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền nào khác, nên bà làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, hối hận việc đã làm xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và áp dụng điều luật: Do ghen tức trong mối quan hệ về tình ái, vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/11/2019 tại ấp Bàu Tràm Lớn, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Đặng Thị Nh cầm cây dao trên tay phải đâm 01 cái trúng vào bụng phía bên trái của bà Nguyễn Thị Hồng T gây thương tích. Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 02/2020/TgT ngày 13/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hồng T do thương tích gây nên hiện tại là 18%. Do đó hành vi của Đặng Thị Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định

tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bản thân của bị cáo là người đã thành niên, là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý xâm hại sức khỏe của người khác chỉ vì nghi ngờ bà T có quan hệ tình cảm với ông Đ nên bị cáo đã ghen tuông, lợi dụng bà T mất cảnh giác đã dùng dao thái lan, mũi kim loại đâm trực tiếp một cái trúng vào bụng phía bên trái bà T gây thương tích. Hành vi của bị cáo Nh là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nên cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự để giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nh không phải chịu tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ, bà ngoại là người có công với nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nh là có căn cứ nên chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo Nh thực hiện hành vi phạm tội lỗi cố ý, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích, tổn hại sức khỏe của bà Thanh là 18% là tội phạm nghiêm trọng do vậy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

[6] Về mức hình phạt: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù là có nghiêm khắc. Qua diễn biến phiên tòa nhận thấy bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, để thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước tạo điều kiện cho bị cáo là nữ sớm tái hòa nhập cộng đồng, nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với 01cây dao dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 2cm trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại

dài 11,5cm, rộng 1,8cm, mũi nhọn là công cụ vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo Nh đã tự thỏa thuận về mức bồi thường các khoản thiệt hại là 26.000.000 đồng, bà Thanh đã nhận xong, không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái quy định pháp luật, nên ghi nhận để xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Nh 01 (một) năm tù, về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 02 năm 2020.

2. Vật Chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 21,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, rộng 2cm trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, rộng 1,8cm, mũi nhọn .

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585 của Bộ luật Dân sự. Ghi bị cáo đã bồi thường cho bà Thanh số tiền 26.000.000 (hai mươi sáu triệu) đồng, bà Thanh đã nhận xong, không yêu cầu gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Điểm b Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Nh biết được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- Phòng PV 06 (1b);
- VKSND huyện Bến Cầu (1b);
- Công an huyện Bến Cầu (2b);
- Người có QLNVLQ (1b);
- Bị cáo (1b);
- THÁ phạt tù (12b);
- Chi cục THA huyện Bến Cầu (1b);
- Hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Mai